BẢN ĐỒ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022

THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

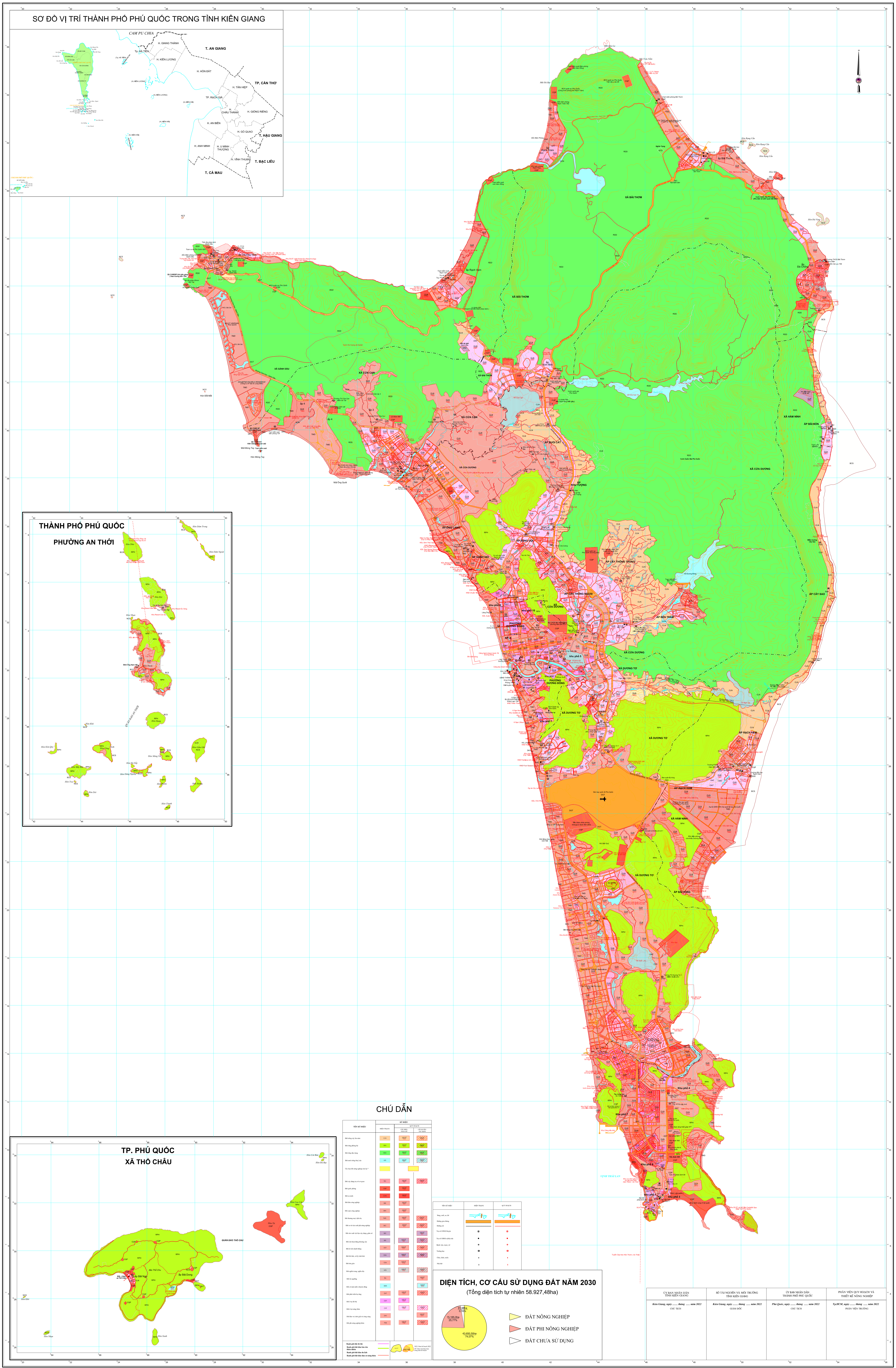
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC TRONG TỈNH KIÊN GIANG
CAM PU CHIA
Tx. HÀ TIÊN
H. GIANG THÀNH
T. AN GIANG
H. KIÊN LƯƠNG
H. HÒN ĐẤT
TP. CẦN THƠ
H. TÂN HIỆP
TP. RẠCH GIÁ
CHÂU THÀNH
H. GIỒNG RIỀNG
H. AN BIÊN
H. GÒ QUAO
T. HẬU GIANG
H. AN MINH
H. U MINH THƯỢNG
H. VĨNH THUẬN
T. BẠC LIÊU
T. CÀ MAU
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
PHƯỜNG AN THỚI
TP. PHÚ QUỐC
XÃ THỔ CHÂU
XÃ BÃI THƠM
XÃ GÀNH DẦU
XÃ CỬA CẠN
XÃ CỬA DƯƠNG
XÃ HÀM NINH
XÃ DƯƠNG TƠ
PHƯỜNG DƯƠNG ĐÔNG
Tuyến Cáp treo Hòn Thơm - An Thới

CHÚ DẪN

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH CẤP TRÊN PHÂN BỔ	KÝ HIỆU QUY HOẠCH CẤP HUYỆN XÁC ĐỊNH
Đất trồng cây lâu năm	CLN	mã HT CLN	mã HT CLN
Đất rừng phòng hộ	RPH	mã HT RPH	mã HT RPH
Đất rừng đặc dụng	RDD	mã HT RDD	mã HT RDD
Đất nuôi trồng thuỷ sản	NTS	mã HT NTS	mã HT NTS
Các loại đất nông nghiệp còn lại *	🟨	🟨	
Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	mã HT TSC	mã HT TSC
Đất quốc phòng	CQP	mã HT CQP	
Đất an ninh	CAN	mã HT CAN	
Đất khu công nghiệp	SKK	mã HT SKK	
Đất cụm công nghiệp	SKN	mã HT SKN	
Đất thương mại, dịch dụ	TMD	mã HT TMD	mã HT TMD
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	mã HT SKC	mã HT SKC
Đất sản xuất vật liệu xây dựng, gốm sứ	SKX		mã HT SKX
Đất cho hoạt động khoáng sản	SKS	mã HT SKS	mã HT SKS
Đất di tích danh thắng	DDT	mã HT DDT	mã HT DDT
Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	mã HT DRA	mã HT DRA
Đất tôn giáo	TON	mã HT TON	
Đất nghĩa trang, nghĩa địa	NTD	mã HT NTD	mã HT NTD
Đất tín ngưỡng	TIN		mã HT TIN
Đất có mặt nước chuyên dùng	SMN		mã HT SMN
Đất phát triển hạ tầng	DHT	mã HT DHT	mã HT DHT
Đất ở tại đô thị	ODT	mã HT ODT	
Đất ở tại nông thôn	ONT	mã HT ONT	mã HT ONT
Đất khu vui chơi giải trí công cộng	DKV		mã HT DKV
Đất phi nông nghiệp khác	PNK	mã HT PNK	mã HT PNK

Ranh giới đất đô thị
Ranh giới đất khu bảo tồn thiên nhiên
Ranh giới đất khu du lịch
Ranh giới đất khu dân cư nông thôn

mã HT
mã HT mã QH 2022 DT

2022: Năm kế hoạch 2022
DT: Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch

TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH
Sông, suối, ao, hồ		
Đường giao thông		
Đường sắt		
Trụ sở UBND Huyện	◉	◉
Trụ sở UBND xã/thị trấn	●	●
Bệnh viện, trạm y tế	⊕	⊕
Trường học		
Chùa, đình, miếu		
Nhà thờ		

DIỆN TÍCH, CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2030

(Tổng diện tích tự nhiên 58.927,48ha)

	Diện tích	Cơ cấu
ĐẤT NÔNG NGHIỆP	43.650,50ha	74,07%
ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP	15.185,0ha	25,77%
ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG	91,98ha	0,16%

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KIÊN GIANG	ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC	PHÂN VIỆN QUY HOẠCH VÀ THIẾT KẾ NÔNG NGHIỆP
Kiên Giang, ngày .... tháng ...... năm 2022 CHỦ TỊCH	*Kiên Giang, ngày .... tháng ...... năm 2022* GIÁM ĐỐC	*Phú Quốc, ngày .... tháng ...... năm 2022* CHỦ TỊCH	*Tp.HCM, ngày .... tháng ...... năm 2022* PHÂN VIỆN TRƯỞNG

NGUỒN TÀI LIỆU

TỶ LỆ 1 : 25 000

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG
Phân viện Quy hoạch và Thiết kế Nông nghiệp
Số 20 - Võ Thị Sáu - Phường Tân Định - Quận 1 - Tp. Hồ Chí Minh